



## THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN MỚI Ở TỈNH CÀ MAU

*Huỳnh Phẩm Dũng Phát\**, Nguyễn Đình Văn, Nguyễn Thị Khánh Ly

Trường Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh

Ngày nhận bài: 31-5-2017; ngày nhận bài sửa: 16-8-2017; ngày duyệt đăng: 30-11-2017

### TÓM TẮT

Nông thôn mới (NTM) là một trong những chính sách của Nhà nước nhằm góp phần nâng tầm phát triển vùng nông thôn, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Bài viết phân tích thực trạng 17/19 tiêu chí trong bộ chỉ tiêu xây dựng NTM do Chính phủ đề ra tại Cà Mau từ năm 2011 đến 2015; từ đó, đề xuất một số giải pháp nhằm đưa Tỉnh trở thành địa phương hoàn thành chương trình xây dựng NTM trong thời gian tới.

**Từ khóa:** nông thôn mới, chính sách, tiêu chí, Cà Mau.

### ABSTRACT

***The reality of and measures for New Countryside Development in Ca Mau Province***

The 'new countryside' is one of the policies of the State in order to improve rural areas and promote the socio-economic development of the country. The article analyzes the reality of 17 over 19 new countryside development indicators set by the government in Ca Mau from 2011 to 2015; in light of which, some measures are proposed to enable the province to complete the program of building new countryside in the future.

**Keywords:** new countryside, policy, indicator, Ca Mau.

### 1. Đặt vấn đề

Chương trình mục tiêu quốc gia về NTM đã được triển khai trên các địa bàn cấp xã trong phạm vi cả nước từ năm 2009 nhằm phát triển nông thôn một cách toàn diện. Với bộ tiêu chí bao gồm 19 tiêu chí về quy hoạch nông thôn, phát triển giao thông, thủy lợi, điện..., chương trình phát triển NTM có thể đảm bảo phát triển đầy đủ toàn diện về cơ sở hạ tầng, nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân vùng nông thôn.

Nông thôn Việt Nam hiện nay còn nhiều vấn đề bất cập. Trình độ văn hóa, đời sống vật chất, văn hóa tinh thần và khả năng tiếp cận các tiến bộ khoa học kỹ thuật của người dân nông thôn còn hạn chế. Tuy nhiên, với tiềm năng phong phú về đất đai, nguồn nước, khí hậu, tài nguyên, nguồn nhân lực dồi dào... nông thôn có đầy đủ điều kiện thuận lợi để phát triển toàn diện. Việc xây dựng, quy hoạch phát triển NTM nhằm sử dụng hợp lý và hiệu quả nguồn tài nguyên, thay đổi bộ mặt nông thôn, phát triển nông thôn toàn diện, bền vững là nhiệm vụ cần thiết của nước ta trong giai đoạn hiện nay.

\* Email: hpdphat@hcmup.edu.vn

Cà Mau nằm ở cực Nam của Tổ quốc, đồng thời nằm trong vùng kinh tế trọng điểm đồng bằng sông Cửu Long. Bên cạnh những thuận lợi, Cà Mau cũng có những khó khăn nhất định trong việc phát triển chương trình NTM. Bài viết nghiên cứu thực trạng 17 tiêu chí NTM trên quan điểm Địa lí học (không nghiên cứu tiêu chí 18 về hệ thống tổ chức chính trị xã hội vững mạnh và tiêu chí 19 về an ninh - trật tự xã hội); từ đó, đề xuất những giải pháp thúc đẩy quá trình phát triển NTM tại Cà Mau.

## **2. Nội dung**

### **2.1. Giới thiệu về nông thôn mới**

Có nhiều định nghĩa về *nông thôn mới*. Theo Vũ Trọng Khải, NTM là văn minh hiện đại nhưng vẫn giữ được nét đẹp của truyền thống Việt Nam. Hay theo Tô Văn Tường, NTM phải giữ được tính truyền thống, những nét đặc trưng, bản sắc từng vùng, từng dân tộc và nâng cao giá trị đoàn kết của cộng đồng, mức sống của người dân (Nguyễn Văn Hùng, 2015).

Theo quyết định số 800/QĐ – TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt mục tiêu quốc gia về chương trình xây dựng NTM giai đoạn 2010-2020 thì “NTM là khu vực nông thôn có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội từng bước hiện đại; cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lí, gắn nông nghiệp với phát triển nhanh công nghiệp, dịch vụ; gắn phát triển nông thôn với đô thị theo quy hoạch; xã hội nông thôn dân chủ, ổn định, giàu bản sắc văn hóa dân tộc; môi trường sinh thái được bảo vệ; an ninh trật tự được giữ vững; đời sống vật chất và tinh thần của người dân ngày càng được nâng cao; theo định hướng xã hội chủ nghĩa” (Thủ tướng Chính phủ, 2010). Trong bài viết này, chúng tôi sử dụng định nghĩa nêu trên và phân thành bốn nội dung chính, bao gồm: quy hoạch và lập đề án quy hoạch, phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội, kinh tế và tổ chức sản xuất, văn hóa - xã hội - môi trường.

### **2.2. Thực trạng xây dựng NTM trên địa bàn tỉnh Cà Mau giai đoạn 2011 – 2015**

Thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, Thủ tướng Chính phủ (2010) đã ban hành Quyết định số 800/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng NTM giai đoạn 2010-2020 với mục tiêu phấn đấu số xã đạt chuẩn NTM đến năm 2015 là 20% và đến năm 2020 là 50%. Trong bối cảnh chịu ảnh hưởng của suy thoái kinh tế thế giới, kinh tế trong nước gặp nhiều khó khăn, nên khi tỉnh Cà Mau bắt tay vào việc thực hiện Chương trình xây dựng NTM đã không tránh khỏi những khó khăn, như: điểm xuất phát thấp, số tiêu chí bình quân chỉ đạt 3,5 tiêu chí/xã, thậm chí nhiều xã trắng tiêu chí; thu nhập bình quân đầu người thấp; hạ tầng nông thôn tuy có quan tâm đầu tư nhưng nhìn chung còn hạn chế; hộ nghèo chiếm tỉ lệ cao: 13,92%... Tuy nhiên, với sự đồng hành của chính quyền cùng người dân, hiện nay, Tỉnh đã đạt được những kết quả bước đầu theo hướng tích cực, như: nâng số tiêu chí bình quân đạt lên 13,6 tiêu chí/xã, không còn xã nào trắng tiêu chí, thu nhập bình quân đầu người gia tăng...

Theo báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau, đến năm 2015, Tỉnh đã hoàn thành và đạt 100% ở tiêu chí bưu điện và tiêu chí quy hoạch; có 3 tiêu chí đạt 98,8% gồm tiêu chí thủy lợi, tiêu chí giáo dục và tiêu chí y tế. Các tiêu chí đạt thấp và khó thực hiện bao gồm tiêu chí cơ sở vật chất, văn hóa (35,4%), tiêu chí trường học (25,6%), tiêu chí giao thông (23,2%) và thấp nhất là tiêu chí chợ nông thôn (13,4%). Về mặt lãnh thổ, thứ hạng các huyện, thành phố có tỉ lệ xã trên tổng số xã của địa phương đạt tiêu chí được thể hiện trong Phụ lục 1. Thực trạng xây dựng NTM ở các huyện, thành phố trong tỉnh Cà Mau như sau:

#### 2.2.1. Về quy hoạch và lập đề án quy hoạch

Quy hoạch và lập đề án NTM được xác định là nội dung phải được triển khai trước một bước để định hướng cho xây dựng NTM, công tác lập, phê duyệt đề án quy hoạch và xây dựng NTM cấp xã đã được cơ quan quản lý thực hiện, hoàn thành năm 2012 với 9/9 huyện, thành phố. Tất cả các xã đều hoàn thành tiêu chí quy hoạch (82/82 xã, đạt 100% kế hoạch) với kinh phí bình quân 150 triệu đồng/xã. Trên cơ sở đó, có 100% số xã đã được phê duyệt đề án chi tiết. Tuy vậy, chất lượng quy hoạch ở nhiều nơi còn thấp, một số xã chỉ dừng ở quy hoạch chung, thiếu cụ thể hóa cần thiết, nhiều đề án nặng về tính toán đầu tư xây dựng hạ tầng, chưa thực sự chú trọng đúng mức đến phát triển sản xuất, văn hóa, bảo vệ môi trường, thiếu giải pháp thực hiện, tính toán huy động nguồn lực và thiếu tính thực tiễn (Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau, 2015).

#### 2.2.2. Về phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội

##### - Về giao thông

Phát triển giao thông nông thôn được xác định như là khâu đột phá, đáp ứng nhu cầu bức thiết của người dân nên được chú trọng đầu tư, người dân đồng thuận và tự nguyện tham gia thực hiện. Sau 5 năm triển khai thực hiện chương trình xây dựng NTM, toàn tỉnh đã xây dựng được 2213,12 km đường lộ giao thông nông thôn các loại, gồm: 1128,51 km đường trục liên ấp, 1084,61 km đường xóm nhánh; sửa chữa, xây mới hơn 1825 cây cầu với tổng kinh phí trên 2700 tỉ đồng; có 76/81 xã đã có đường ô tô về đến trung tâm xã (Trung tâm nghiên cứu phát triển giao thông vận tải, 2013). Năm 2011, chưa có huyện nào có xã đạt tiêu chí giao thông, do mới triển khai thực hiện nên các tuyến đường giao thông nông thôn vẫn đang trong tiến trình sửa chữa và xây dựng mới. Năm 2013, có 2/9 huyện, thành phố có xã đạt được tiêu chí là thành phố Cà Mau với 3/7 xã đạt, huyện Thới Bình với 1/11 xã đạt. Đến cuối năm 2015, đã có 8/9 huyện, thành phố với 19/82 xã đạt tiêu chí, trong đó thành phố Cà Mau là đơn vị hoàn thành sớm nhất, đạt 100%. Điều này có thể lí giải do thành phố Cà Mau là đơn vị có cơ sở vật chất hạ tầng phát triển nhất trong 9 địa phương. Riêng huyện Ngọc Hiển, địa phương có nhiều kênh rạch, là đơn vị không có xã nào đạt được tiêu chí giao thông.

##### - Về thủy lợi

Thủy lợi được xem là đòn bẩy để thúc đẩy phát triển sản xuất. Các công trình thủy lợi kết hợp với lộ giao thông nông thôn được ngành nông nghiệp và ngành giao thông thực

hiện khá tốt, phát huy được hiệu quả, vừa đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân, vừa góp phần ngăn mặn, giữ ngọt. Ngoài ra, hệ thống công trình thủy lợi còn phục vụ cho công tác phòng chống cháy rừng, hạn chế thiên tai, bảo vệ sản xuất. Qua 5 năm, Tỉnh đã thực hiện được 1070 công trình với chiều dài trên 3168,77 km, khối lượng 40.300.753 m<sup>3</sup>, kinh phí trên 1244 tỉ đồng. Năm 2011, 8/9 đơn vị có xã đạt được tiêu chí về thủy lợi. Do đặc thù về tự nhiên ở Cà Mau là vùng sông nước, các công trình thủy lợi đã được đầu tư xây dựng khá sớm, trước khi có đề án xây dựng NTM, nên khi triển khai chương trình đã có địa phương đạt được tiêu chí này từ những ngày đầu triển khai. Tất cả các xã của thành phố Cà Mau đều đạt tiêu chí. Huyện Cái Nước chưa có xã nào đạt tiêu chí. Năm 2013, 7/8 huyện có xã đạt tiêu chí, trong đó có những huyện đạt 100% gồm: U Minh (7/7 xã), Phú Tân (8/8 xã), Ngọc Hiển (6/6 xã). Đến cuối năm 2015, đã phát triển vượt bậc, toàn bộ 9 địa phương với 81/82 xã đạt chuẩn, chỉ còn duy nhất xã ở huyện Cái Nước chưa đạt.

#### **- Về điện**

Điện nông thôn tiếp tục được tập trung nâng cấp và mở rộng. Năm 2015, 100% số xã đều được hòa lưới điện quốc gia, trong đó có 240.971 hộ được sử dụng điện kế chính, chiếm 91,15%, còn lại là sử dụng điện chia hơi có sự chấp thuận và quản lý của ngành điện. Qua 5 năm, ngành điện đã đầu tư phát triển lưới điện nông thôn hơn 4 triệu km đường dây và 1785 trạm biến áp với tổng kinh phí trên 484 tỉ đồng. Năm 2011, chỉ có 3/9 huyện, thành phố có xã đạt tiêu chí về điện; trong đó, thành phố Cà Mau vẫn là địa phương có số xã đạt cao nhất, với 3/7 xã; còn đến 6 trên 8 huyện chưa có xã nào đạt tiêu chí. Điều này cho thấy điện vùng nông thôn còn chậm phát triển. Đây là một trong những tiêu chí gây khá nhiều khó khăn cho các huyện khi triển khai thực hiện do kinh phí đầu tư cao, đặc biệt ở những vùng mật độ dân cư còn thưa thớt. Đến cuối năm 2015, có 9 địa phương, 69/82 xã đạt được tiêu chí. Trong đó, 5 đơn vị có tất cả các xã đều hoàn thành, gồm: thành phố Cà Mau, huyện Trần Văn Thời, Phú Tân, Năm Căn và Ngọc Hiển; đạt thấp nhất về số xã hoàn thành là huyện Cái Nước.

#### **- Về trường học**

Cơ sở vật chất phục vụ dạy và học được quan tâm đầu tư mạnh mẽ. Trên địa bàn 82 xã hiện có 160/840 trường học các cấp được công nhận đạt chuẩn quốc gia, chiếm 38,65%. Trong đó, trường mầm non đạt chuẩn là 32/91 trường, chiếm tỉ lệ 35,16%; tiểu học là 87/222 trường, chiếm tỉ lệ 39,19% và trung học cơ sở đạt chuẩn là 41/101 trường, chiếm tỉ lệ 40,59%. Năm 2011, chưa có huyện nào có xã đạt được tiêu chí, vì tiêu chí trường học đòi hỏi cụ thể về số trường, về tiêu chuẩn lớp học, số học sinh...; vì vậy, trong thời gian đầu, đa phần các trường đều còn thiếu một vài tiêu chuẩn. Năm 2013, có 3/9 đơn vị có xã đạt tiêu chí, huyện Cái Nước là đơn vị có số xã đạt cao nhất cũng chỉ đạt 25% với 2/8 xã. Những huyện chưa có xã nào đạt tiêu chí bao gồm U Minh, Thới Bình, Trần Văn Thời, Đầm Dơi, Năm Căn và Ngọc Hiển. Đến 2015, thành phố Cà Mau là đơn vị dẫn đầu (6/7 xã), huyện Trần Văn Thời vẫn tiếp tục trắng xã đạt tiêu chí. Tuy nhiên, chỉ với 25,6%

(21/82 xã) đạt tiêu chí, hệ thống trường lớp của Tỉnh cũng cần được quan tâm đầu tư nhiều hơn.

- **Về cơ sở vật chất văn hóa**

Tương tự các tiêu chí khác về hạ tầng, năm 2011, chưa có địa phương nào của tỉnh Cà Mau đạt tiêu chí này. Giai đoạn đầu, cơ sở vật chất văn hóa các vùng nông thôn đều thiếu hoặc xuống cấp, không đảm bảo chức năng phục vụ cho người dân. Đến năm 2013, chỉ mới có 1/9 huyện, thành phố có xã đạt tiêu chí là thành phố Cà Mau với 1/7 xã. Đến cuối năm 2015, có đến 8 địa phương có xã đạt tiêu chí, trong đó, huyện Thới Bình là đơn vị có số xã hoàn thành cao nhất với 10/11 xã, huyện Ngọc Hiển chưa có xã nào.

- **Về chợ nông thôn**

Việc đầu tư xây dựng chợ nông thôn đạt chuẩn trên địa bàn toàn tỉnh hầu hết là theo phương thức xã hội hóa, nhưng hiệu quả khai thác không cao, gây lãng phí nguồn lực (Văn phòng điều phối xây dựng NTM, 2015). Do hiện nay hệ thống giao thông đường bộ đi lại từ các địa phương đến các trung tâm huyện, thành phố rất thuận lợi, điều kiện giao thương, mua bán hàng hóa của người dân hết sức dễ dàng; bên cạnh đó, hệ thống các siêu thị, cửa hàng quy mô lớn ngày càng nhiều và đa dạng nên các chợ nông thôn hiện nay chủ yếu trao đổi hàng tự sản, tự tiêu quy mô nhỏ, trong khi vốn đầu tư cho chợ đạt chuẩn là khá lớn (từ 5 đến 7 tỉ đồng, không tính giá trị mặt bằng) nên việc kêu gọi doanh nghiệp đầu tư gặp nhiều khó khăn, thậm chí là không khả thi. Qua 5 năm, tỉnh đã vận động xã hội hóa từ các doanh nghiệp và đầu tư trên 200 tỉ đồng cho các chợ nông thôn. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 33 chợ do Ban quản lí, 6 chợ do Tổ quản lí và 25 chợ do Ủy ban nhân dân xã trực tiếp quản lí (Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau, 2015). Năm 2011, chỉ có thành phố Cà Mau đạt tiêu chí. Đến năm 2013, có 4/9 địa phương đạt tiêu chí, và đến 2015 thì tất cả địa phương đều có xã đạt tiêu chí; trong đó, thành phố Cà Mau là đơn vị dẫn đầu với 100% số xã, huyện U Minh và Ngọc Hiển là hai đơn vị đạt thấp nhất (3/7 xã và 2/6 xã).

- **Về bưu chính viễn thông**

Mạng lưới bưu cục đã phát triển đến tận các xã vùng sâu, vùng xa từ lâu để phục vụ thông tin liên lạc. Cùng với việc đổi mới công nghệ và tăng trưởng nóng của ngành viễn thông cả nước, internet tốc độ cao đã phủ sóng hầu hết tại các trung tâm văn hóa – thể thao xã và ấp, 100% số ấp phủ sóng 3G. Hầu hết người dân ở địa bàn nông thôn đều được sử dụng các dịch vụ bưu chính, viễn thông; vì vậy, đây là tiêu chí sớm hoàn thiện nhất của các địa phương. Năm 2011, có đến 6/9 huyện, thành phố có xã đạt tiêu chí, trong đó, thành phố Cà Mau đạt cao nhất với 3/7 xã, 3 huyện chưa có xã nào đạt là huyện Trần Văn Thới, Đầm Dơi và Năm Căn. Đến 2013, đã có 8 địa bàn đạt tiêu chí và đến cuối năm 2015, 9 huyện, thành phố, 82/82 xã đều đã hoàn thành tiêu chí.

- **Về nhà ở dân cư**

Toàn tỉnh đã huy động trên 2124 tỉ đồng để thực hiện đầu tư cải tạo, nâng cấp, xây mới nhà ở và công trình phụ trợ của các hộ dân. Tính đến năm 2015, toàn tỉnh có khoảng

289.536 căn nhà các loại, gồm nhà kiên cố chiếm khoảng 22,4% và nhà đơn sơ chiếm khoảng 2,5% (Văn phòng điều phối xây dựng NTM, 2015). Năm 2011 chỉ mỗi thành phố Cà Mau có 2/7 xã đạt chuẩn, 8 địa phương còn lại đều không có xã nào. Nguyên nhân do nhà ở dân cư vùng nông thôn phần lớn là nhà tạm bợ, nhà cấp thấp. Sau 5 năm, toàn bộ đơn vị hành chính cấp huyện đã có xã đạt tiêu chí về nhà ở dân cư. Đạt tỉ lệ 100% là thành phố Cà Mau và huyện Thới Bình trong khi huyện Ngọc Hiển có số xã hoàn thành tiêu chí thấp nhất, chỉ đạt 50% (Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau, 2015). Điều này cho thấy việc quy hoạch phát triển nhà ở dân cư vùng nông thôn phải phát triển lâu dài vì gắn liền với đời sống người dân. Tất cả huyện, thành phố đều có xã đạt tiêu chí này và chỉ còn 20 xã chưa hoàn thành. Đây có thể xem là một thành công lớn trong quá trình phát triển của địa phương.

### 2.2.3. Về kinh tế và tổ chức sản xuất

#### - Về thu nhập

Thu nhập là một trong những thước đo về trình độ phát triển kinh tế của địa phương vùng nông thôn, vì vậy, thúc đẩy kinh tế phát triển là góp phần gia tăng thu nhập cho người dân, từ đó mới hoàn thành tiêu chí. Thành phố Cà Mau vẫn được xem là một trong những địa phương có điều kiện về cơ sở hạ tầng và phát triển kinh tế cao nhất Tỉnh, vì vậy, xuất phát điểm năm 2011 là đơn vị dẫn đầu về tỉ lệ xã đạt tiêu chí thu nhập. Trong khi đó, 5 huyện gồm Thới Bình, Trần Văn Thời, Đầm Dơi, Cái Nước và Ngọc Hiển, các xã đều trắng tiêu chí này. Do đời sống người dân ngày càng được cải thiện nên đến năm 2015, thành phố Cà Mau, huyện Phú Tân và huyện Năm Căn 100% đã đạt tiêu chí. Huyện U Minh đạt thấp nhất, chỉ 2/7 xã. Toàn tỉnh đã có 50/82 xã đạt tiêu chí, chiếm tỉ lệ 60,9%, góp phần nâng thu nhập bình quân đầu người đến năm 2015 là 23,6 triệu đồng/năm, tăng gần gấp đôi so với thời điểm khởi đầu xây dựng NTM là 13,42 triệu đồng/năm.

#### - Về hộ nghèo

Năm 2011, 5 huyện chưa có xã đạt tiêu chí gồm huyện U Minh, Đầm Dơi, Cái Nước, Năm Căn và Ngọc Hiển. Đến 2013, tất cả địa phương đều có xã đạt tiêu chí. Thành phố Cà Mau với 7/7 xã, huyện Thới Bình 11/11 xã, thấp nhất là huyện Ngọc Hiển và U Minh, mỗi nơi chỉ có 1 xã. Số địa phương đạt 100% xã tăng lên 4 (thêm huyện Cái Nước và Phú Tân), chỉ còn huyện U Minh đạt tiêu chí thấp nhất với 2/7 xã, tổng cộng toàn tỉnh có 66/82 xã hoàn thành vào năm 2015. Quá trình thực hiện NTM góp phần kéo giảm tỉ lệ hộ nghèo của tỉnh từ 13,9% năm 2011 xuống còn 5,6% năm 2015, giảm 8,3%.

#### - Về tỉ lệ lao động

Về tỉ lệ lao động có việc làm thường xuyên (TLLĐ CVLTX), từ đầu, đã có 5 địa phương đạt tiêu chí. Như các tiêu chí khác, thành phố Cà Mau vẫn là đơn vị dẫn đầu (100% xã); các huyện Trần Văn Thời, Đầm Dơi, Cái Nước và Năm Căn với kinh tế nông nghiệp là chủ đạo vẫn chưa có bất kì xã nào đạt chuẩn. Đến cuối năm 2015, toàn bộ các địa

phương đều có xã đạt tiêu chí, trong đó, 7/9 địa phương đạt 100% số xã, trừ huyện Trần Văn Thời và huyện Năm Căn chỉ hoàn thành tại 1 xã.

- **Về hình thức tổ chức sản xuất (HT TCSX)**

Năm 2015, toàn tỉnh có 265 tổ hợp tác xã (địa bàn nông thôn có 177 hợp tác xã) với tổng số 5980 thành viên (bình quân 22 thành viên/hợp tác xã), vốn điều lệ 279 tỉ đồng (có 112/166 hợp tác xã thuộc lĩnh vực nông nghiệp đang hoạt động với khoảng 3127 thành viên), doanh thu bình quân ước đạt 700 triệu đồng/hợp tác xã/năm. Ngoài ra, toàn tỉnh còn 3478 tổ hợp tác, với khoảng 80.000 tổ viên, vốn đăng ký 470 tỉ đồng. Năm 2011, huyện Trần Văn Thời là đơn vị có số xã đạt cao nhất, 5/11 xã; còn lại huyện Cái Nước, Phú Tân, Năm Căn và Ngọc Hiển chưa phát triển được tại xã nào. Tuy nhiên, toàn thể các đơn vị hành chính cấp huyện đều có xã đạt tiêu chí; trong đó, tất cả các xã của thành phố Cà Mau, huyện U Minh, huyện Trần Văn Thời và huyện Phú Tân đã hoàn thành tiêu chí về hình thức tổ chức sản xuất, góp phần nâng lên 73 xã trên toàn tỉnh hoàn thành mục tiêu, chiếm tỉ lệ 89%.

2.2.4. Về văn hóa – xã hội – môi trường

- **Về giáo dục**

Tỉnh Cà Mau đã thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ như đổi mới phương pháp dạy và học, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất trường, lớp theo hướng kiên cố hóa nên chất lượng giáo dục ngày càng nâng lên. Công tác phổ cập giáo dục trung học cơ sở được quan tâm, tỉ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 99,7%, tỉ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở hàng năm đạt 98,89%, tỉ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tiếp tục học bậc trung học phổ thông, bổ túc, học nghề lên đến 85,70% (Văn phòng điều phối xây dựng NTM, 2015). Đây cũng là tiêu chí nhanh chóng được hoàn thiện khi có đến 8 huyện, thành phố đạt tiêu chí vào năm 2011. Thành phố Cà Mau là đơn vị có số xã đạt cao nhất: 5/7 xã, trong khi huyện Năm Căn không có. Vì đây là tiêu chí khá quan trọng, góp phần nâng cao trình độ dân trí vùng nông thôn nên được chú trọng đầu tư trong chương trình. Đến 2013, 100% địa phương có xã đạt tiêu chí. Thành phố Cà Mau, huyện U Minh, huyện Trần Văn Thời, huyện Cái Nước, huyện Ngọc Hiển đạt 100% số xã hoàn thành. Đến cuối năm 2015, trong toàn tỉnh chỉ còn duy nhất xã ở huyện Thới Bình là chưa hoàn thành.

- **Về y tế**

Chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân nông thôn ngày càng được cải thiện, 100% cơ sở vật chất trạm y tế xã đều được nâng cấp, xây dựng mới các hạng mục công trình cơ bản, đã công nhận được 76 trạm y tế tuyến xã đạt chuẩn Quốc gia với tổng kinh phí đầu tư 241,9 tỉ đồng. Tỉ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 71,58%, phấn đấu đến năm 2020 toàn tỉnh có 80% người dân tham gia bảo hiểm y tế. Năm 2011, có 8 địa phương đạt tiêu chí; trong đó, huyện Phú Tân có 5/8 xã đạt, là đơn vị có tỉ lệ xã đạt tiêu chí cao nhất. Tương tự như giáo dục, tất cả các địa phương trong tỉnh Cà Mau

đều có xã đạt tiêu chí vào năm 2013. Đến cuối năm 2015, chỉ còn duy nhất xã ở huyện Thới Bình là chưa đạt tiêu chí y tế.

- **Về văn hóa**

Tinh thần cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư gắn với xây dựng NTM” đã động viên, khơi dậy các tầng lớp nhân dân chung sức xây dựng NTM. Năm 2011, chỉ mới có 2 nhưng đến 2015 đã tăng lên 8 huyện, thành phố có xã đạt tiêu chí. Hiện nay, duy nhất chỉ còn huyện Ngọc Hiển là chưa có xã nào hoàn thành mục tiêu. Đến nay, toàn tỉnh có 249 ấp được công nhận đạt chuẩn văn hóa 3 năm liền, chiếm 30,44%; 179.758 hộ đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa”, chiếm tỉ lệ 63,22%.

- **Về môi trường:**

Để quản lý và ngăn chặn tình trạng gây ô nhiễm môi trường trên địa bàn tỉnh, nhất là ở nông thôn, ngành tài nguyên và môi trường Tỉnh chủ trì phối hợp đơn vị liên quan có nhiều kế hoạch, chương trình về bảo vệ môi trường nông thôn gắn với xây dựng NTM; từ đó, góp phần nâng cao nhận thức người dân, môi trường nông thôn có nhiều cải thiện, hàng rào cây xanh được tăng cường, cảnh quan có nhiều chuyển biến. Nhiều địa phương đã xây dựng được bãi xử lý rác tập trung. Tỉ lệ số hộ dân được sử dụng nước hợp vệ sinh ngày càng tăng, chiếm tỉ lệ 84%; số hộ có nhà tiêu hợp vệ sinh chiếm tỉ lệ 42,60%. Huyện U Minh đi đầu trong phong trào khi có xã đầu tiên hoàn thành chỉ tiêu đề ra vào năm 2011 và hoàn thành 100% vào năm 2013. Đến cuối năm 2015, huyện Ngọc Hiển vẫn chưa hoàn thành, chỉ có thành phố Cà Mau và huyện U Minh đạt 100% các xã, điều này cho thấy môi trường vẫn là vấn đề đáng lưu tâm ở các vùng nông thôn.

**2.3. Một số giải pháp phát triển NTM ở tỉnh Cà Mau đến năm 2020**

Trong quá trình xây dựng NTM ở tỉnh Cà Mau giai đoạn 2011-2015, đã có 2 tiêu chí hoàn thành mục tiêu đề ra, 8 tiêu chí đạt tỉ lệ trên 75% số xã toàn tỉnh, 7 tiêu chí đạt tỉ lệ dưới 75% số xã toàn tỉnh. Xét về mặt lãnh thổ, thành phố Cà Mau là đơn vị dẫn đầu về tỉ lệ số xã hoàn thành (đứng đầu 8 tiêu chí, đứng nhì 5 tiêu chí), thứ nhì là huyện U Minh (đứng nhì 4 tiêu chí). Địa phương cần được quan tâm đầu tư, đẩy nhanh tỉ trọng các xã hoàn thành là huyện Ngọc Hiển (8 tiêu chí chưa có xã nào đạt được). Từ những thực trạng đã phân tích ở trên, chúng tôi đề xuất một số giải pháp cụ thể cho từng nhóm tiêu chí như sau:

**2.3.1. Đối với nhóm tiêu chí quy hoạch và lập đề án quy hoạch**

Hiện tại, tiêu chí quy hoạch đã hoàn thành trên toàn tỉnh, đạt 82/82 xã. Tuy nhiên, để tiếp tục phát triển những gì đã đạt được và không để tiêu chí bị thụt lùi, các địa phương cần phải tiếp tục phát huy những mặt đã đạt được như về quy hoạch đề án, thực hiện tốt công tác quản lý, thường xuyên kiểm tra, rà soát, điều chỉnh quy hoạch cho hợp lí với quá trình phát triển.

**2.3.2. Đối với nhóm tiêu chí phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội**



- **Tiêu chí giao thông**

Đây là tiêu chí có số xã đạt thấp sau 5 năm thực hiện, với những địa phương đã có xã đạt tiêu chí phải tiếp tục phát triển tiêu chí theo hướng bền vững, đảm bảo sử dụng được lâu dài, hạn chế lãng phí. Riêng huyện Ngọc Hiển và những địa phương khác có xã chưa đạt tiêu chí phải chú trọng đặc biệt vào phát triển giao thông nông thôn, vận động xã hội hóa để kết nối các vùng nông thôn với nhau, từ đó tạo điều kiện để phát triển kinh tế xã hội vùng nông thôn. Hiện nay, phần lớn đường giao thông nông thôn ở các xã đều chưa đáp ứng được yêu cầu về nhựa hóa và bê tông hóa, chưa đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm, kết nối đường trục áp và đường liên ấp, đường xã và đường từ trung tâm xã đến huyện nên cần phải được đầu tư và xây dựng nâng cấp mặt đường (chiều rộng mặt đường tối thiểu đạt 3m) trong giai đoạn tiếp theo để đảm bảo đi lại cho người dân và hoàn thành tiêu chí giao thông. Đặc biệt, sau khi hoàn thành, cần phải thực hiện tốt công tác duy tu, bảo trì các công trình giao thông thường xuyên.

- **Tiêu chí thủy lợi**

Đây là tiêu chí đạt cao trong 17 tiêu chí, chính vì đạt cao và hoàn thành sớm trong vòng 5 năm triển khai, nên các địa phương không nên chủ quan về việc duy trì tiêu chí này trong tương lai; phải gắn phát triển đi đôi với bền vững đảm bảo sử dụng lâu dài; thường xuyên kiểm tra, giám sát tính hiệu quả của các công trình thủy lợi ở từng huyện, thành phố, từng xã để có biện pháp thay đổi, khắc phục nếu như công trình đó không đảm bảo được mục đích thủy lợi.

- **Tiêu chí điện**

Với những địa phương có xã chưa đạt tiêu chí và huyện (Cái Nước) có số xã đạt thấp nhất, cần phải có những biện pháp, chính sách khuyến khích đầu tư phát triển, thấp sáng vùng nông thôn bằng những công trình về điện, đưa điện về vùng sâu, vùng xa. Hiện nay, phần lớn hệ thống lưới điện ở các xã này chưa đáp ứng được yêu cầu kỹ thuật của ngành điện và có tỉ lệ hộ sử dụng điện thường xuyên an toàn còn chiếm tỉ lệ khá thấp. Để khắc phục những hạn chế này và góp phần đẩy nhanh tiến độ, chính quyền địa phương phải tiến hành kiểm tra, lắp đặt hệ thống mạng lưới điện, duy tu sửa chữa hệ thống điện nào chưa đạt yêu cầu kỹ thuật an toàn, khuyến khích người dân sử dụng mạng lưới điện mắc trực tiếp từ hệ thống điện lưới quốc gia, hạn chế tình trạng sử dụng điện chia hơi thiếu an toàn, góp phần đẩy nhanh tiến độ hoàn thành tiêu chí điện trong giai đoạn tiếp theo.

- **Tiêu chí trường học**

Đây là tiêu chí có số xã đạt thấp trong cả giai đoạn. Trường học được xem là một trong những chỉ tiêu để nâng cao trình độ dân trí cho người dân vùng nông thôn, vì vậy, đây là tiêu chí khá quan trọng. Khó khăn lớn nhất của các xã chưa đạt được tiêu chí là còn vướng mắc về mặt cơ sở hạ tầng, trang thiết bị phục vụ dạy học, do nguồn kinh phí còn hạn hẹp nên việc đảm bảo về mặt vật chất cho các trường còn gặp nhiều khó khăn, một số xã chưa có trường mầm non, mẫu giáo. Chính vì vậy, đối với những địa phương chưa có xã

đạt tiêu chí và đặc biệt là huyện Trần Văn Thời (có số xã đạt thấp nhất), Tỉnh và Huyện cần phải ưu tiên ngân sách phát triển trường học; tiến hành huy động, lồng ghép các nguồn lực, nâng cấp cơ sở hạ tầng để phục vụ cho việc học tập của người dân vùng nông thôn.

- ***Tiêu chí cơ sở vật chất văn hóa***

Tương tự như tiêu chí trường học, tiêu chí cơ sở vật chất văn hóa là tiêu chí có số xã đạt thấp, trong đó huyện Ngọc Hiển là đơn vị chưa có xã nào đạt tiêu chí. Để đẩy nhanh tiến độ thực hiện và hoàn thành tiêu chí, các địa phương có xã chưa đạt tiêu chí cần phải đảm bảo mặt bằng xây dựng các nhà văn hóa, thể thao; đảm bảo tiện ích, hiện đại, phục vụ tối đa nhu cầu của người dân. Đầu tư về trang thiết bị ở các nhà văn hóa thôn của các xã còn thiếu trang thiết bị để phục vụ sinh hoạt văn hóa như bàn ghế, hệ thống điện, công trình phụ. Hiện nay, phần lớn các xã chưa đạt tiêu chí đều chưa có hệ thống khu vui chơi giải trí cho trẻ em và người cao tuổi, chưa có sân thể thao phục vụ sinh hoạt thể thao của toàn xã, nguyên nhân là do thiếu nguồn lực và kinh phí xây dựng. Vì vậy, các xã cần phải đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nguồn lực từ xã hội hóa, từ các doanh nghiệp để đầu tư xây dựng, vận động nhân dân tham gia luyện tập thể thao tạo dựng phong trào.

- ***Tiêu chí chợ nông thôn***

Đây là tiêu chí có số xã đạt thấp, mỗi địa phương chỉ có từ một đến hai xã đạt. Nhìn chung, đối với những địa phương có xã chưa đạt tiêu chí chợ nông thôn đều có đặc điểm chung là chưa có chợ tập trung cho người dân buôn bán. Nếu có thì cũng chỉ là các chợ tự phát do người dân lập nên, hầu hết đều không đảm bảo về mặt an toàn cũng như vệ sinh. Vì vậy, trước mắt có thể lựa chọn mặt bằng tại địa bàn để tập trung tiểu thương, vừa đỡ ngõ, khuyến khích người dân tham gia buôn bán ở các chợ được xây dựng đủ tiêu chuẩn, đảm bảo về mặt vệ sinh, an toàn.

- ***Tiêu chí bưu chính viễn thông***

Đây là tiêu chí đã hoàn thành với 100% số xã. Nhiệm vụ tiếp tục của các địa phương là phải đảm bảo phát triển bền vững tiêu chí, thường xuyên kiểm tra và giám sát hệ thống điểm phục vụ bưu chính, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp đầu tư nâng cấp các dịch vụ viễn thông cùng internet, hệ thống loa phát thanh và các ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành.

- ***Tiêu chí nhà ở dân cư***

Tồn tại ở các xã chưa đạt tiêu chí là hiện vẫn còn tình trạng nhà tạm, nhà dột nát. Vì vậy, các địa phương cần tiếp tục phát triển nhà ở dân cư, có thể là các khu tái định cư tập trung, khắc phục nhà tạm bợ ở những khu vực canh tác nông nghiệp bị phân tán. Đồng thời, cần ngăn chặn việc xây dựng nhà ở tạm trái phép, mất an toàn, mất mỹ quan NTM. Vận động nguồn lực đóng góp, hỗ trợ xây dựng nhà tình thương cho các hộ nghèo.

2.3.3. *Đối với nhóm tiêu chí kinh tế và tổ chức sản xuất*

- **Tiêu chí thu nhập:**

Khó khăn của các xã chưa đạt tiêu chí là kinh tế vùng nông thôn còn kém phát triển, phần lớn người dân sinh sống chủ yếu bằng nghề nông nên thu nhập chưa ổn định, cộng thêm những tổn thất do biến động thời tiết và dịch bệnh những năm gần đây. Với những địa phương còn tồn tại hạn chế, cần phát triển nông nghiệp chất lượng cao, từ đó triển khai các mô hình, xem xét tổng kết đúc rút kinh nghiệm, nhân rộng mô hình sản xuất đi vào đời sống đem lại hiệu quả thu nhập. Kết hợp với các yếu tố khác đặc biệt là thủy lợi, môi trường.

- **Tiêu chí hộ nghèo**

Kinh tế kém phát triển là một trong những nguyên nhân chính dẫn đến hộ nghèo còn cao. Cần phải xác định rõ trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các tổ chức đoàn thể xã hội trong công tác giảm nghèo và thúc đẩy ý thức tự giác của người dân về trách nhiệm vươn lên để thoát nghèo. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp huyện, xã trong công tác quản lý và rà soát hộ nghèo hàng năm. Chỉ đạo cơ sở kịp thời, xác định đúng đối tượng để thực hiện các chính sách giảm nghèo. Chú trọng phát triển các ngành nghề, đào tạo nghề cho người nghèo phù hợp điều kiện kinh tế địa phương.

- **Tiêu chí tỉ lệ lao động có việc làm thường xuyên**

Đây là tiêu chí có tỉ lệ xã hoàn thành cao trong 17 tiêu chí đánh giá. Đối với những địa phương có xã chưa đạt tiêu chí cần phải đa dạng hóa ngành nghề, mở rộng các thành phần kinh tế, đẩy mạnh cho vay vốn sản xuất nông nghiệp (chú trọng chăn nuôi, thủy sản), kinh doanh. Vận động các hộ gia đình có con em trong độ tuổi lao động không theo học bậc cao đẳng, đại học trở lên thì chuyển sang học nghề, nhất là các ngành nghề thế mạnh của địa phương là nông – lâm – thủy sản, tiểu thủ công nghiệp. Khuyến khích người dân tiếp cận, nắm bắt thông tin về thị trường xuất khẩu lao động.

- **Tiêu chí hình thức tổ chức sản xuất**

Cần phải thực hiện tốt quy hoạch sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản; tăng cường chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật về trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản đến cán bộ xã và người dân. Tổ chức tốt các dịch vụ đang thực hiện như thủy lợi, giao thông vận tải, nghiên cứu giống cây trồng vật nuôi, vật tư nông công nghiệp, áp dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất.

2.2.4. Nhóm tiêu chí văn hóa – xã hội – môi trường

- **Tiêu chí giáo dục**

Những địa phương có xã đã hoàn thành tiêu chí phải tiếp tục phát triển chiều sâu theo hướng chuẩn hóa, khắc phục những hạn chế còn tồn tại, đảm bảo sự phát triển bền vững. Còn những địa phương chưa đạt tiêu chí thì cần tăng cường các điều kiện để nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, chăm sóc, giáo dục trẻ, triển khai chương trình hướng dẫn chăm sóc, giáo dục trẻ tại gia đình và cộng đồng. Đẩy mạnh việc chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ mẫu giáo vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số như huyện Thới Bình. Tăng cường công tác

quản lý các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập, các nhóm, lớp mầm non độc lập, tu thực ở các địa bàn dân cư. Thực hiện các giải pháp để đạt phổ cập giáo dục các bậc, kể cả mầm non. Nâng cao tỉ lệ học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông, bổ túc hoặc học nghề.

- **Tiêu chí y tế**

Cần phải thường xuyên mở lớp đào tạo, nâng cao trình độ cho đội ngũ y bác sĩ. Tăng cường công tác tuyên truyền vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế, chủ động trong việc phòng tránh dịch bệnh, tiêm chủng, tuyên truyền chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình. Đầu tư xây dựng, tu bổ, sửa chữa bệnh viện, trang thiết bị khám chữa bệnh hiện đại; đầu tư các thiết bị y tế, thuốc men để đảm bảo xã còn lại sớm hoàn thành tiêu chí.

- **Tiêu chí văn hóa**

Khó khăn của các địa phương chưa đạt tiêu chí là việc công nhận ấp văn hóa của mỗi xã. Mỗi xã ít nhất phải có trên 70% ấp được công nhận danh hiệu ấp văn hóa. Đây là một thử thách khó khăn đối với hệ thống chính quyền ở địa phương. Đối với những địa phương có xã chưa đạt tiêu chí nói chung và huyện Ngọc Hiển nói riêng cần phải chú trọng đào tạo cán bộ có năng lực tiếp thu chọn lọc văn hóa dân tộc và văn hóa nước ngoài, nhằm tuyên truyền sâu rộng đến người dân bằng các hình thức phù hợp, phong phú và hiệu quả.

- **Tiêu chí môi trường**

Địa phương cần tập trung nguồn lực để đầu tư các công trình hạ tầng về bảo vệ môi trường ở các cụm công nghiệp, cũng như xử lý nước thải các điểm chế biến. Ưu tiên hỗ trợ phát triển hoàn thiện hệ thống thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải trên địa bàn tỉnh. Gắn bảo vệ môi trường với hoạt động quy hoạch kinh tế - xã hội, quy hoạch khu, cụm công nghiệp và chỉnh trang đô thị.

### **3. Kết luận**

Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng NTM sau khi được triển khai trên địa bàn tỉnh Cà Mau đã mang lại diện mạo mới, một luồng sinh khí mới cho vùng nông thôn toàn Tỉnh. Qua 5 năm thực hiện, hầu hết các địa phương đã đạt được những thành tựu nhất định về phát triển cơ sở hạ tầng; hệ thống đường giao thông nông thôn ngày càng được nâng cấp, kiên cố hóa, giúp người dân đi lại thuận tiện hơn; đời sống được nâng cao. Tuy nhiên, vẫn còn tồn tại những hạn chế như thiếu vốn, thiếu nguồn lực để xây dựng các hạng mục phục vụ cho người dân; dẫn đến một số tiêu chí đạt thấp như giao thông, chợ nông thôn, trường học; kinh tế còn kém phát triển là vướng mắc lớn nhất trong việc hoàn thành các tiêu chí; một số tiêu chí các địa phương còn chưa chú trọng thực hiện như văn hóa, môi trường.

Từ những thành tựu và những hạn chế, có thể thấy, việc xây dựng NTM là chương trình tổng hợp chính trị - kinh tế - xã hội về nông nghiệp, nông dân, nông thôn trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Vì vậy, để thực hiện có kết quả tốt cần phải có quyết tâm, có kế hoạch cụ thể, chủ động và sáng tạo. Ngoài ra, phải xác định xây dựng NTM là quá trình liên tục, lâu dài, phải có lộ trình phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa

phương. Đặc biệt, khi tiến hành xây dựng NTM, cần phải dựa vào sự nỗ lực của hệ thống chính quyền địa phương cùng sự đồng lòng nhất trí của nhân dân, đẩy mạnh xã hội hóa. Trong đó, việc tuyên truyền để người dân nhận thức được xây dựng NTM không chỉ là thành tích của Nhà nước, mà kết quả của chương trình sẽ trực tiếp tác động và cải thiện đời sống của chính người dân là điều quan trọng đảm bảo cho chương trình diễn ra hiệu quả.

❖ **Tuyên bố về quyền lợi:** Các tác giả xác nhận hoàn toàn không có xung đột về quyền lợi.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. (2009). *Thông tư số 54/2009/TT-BNNPTNT Hướng dẫn thực hiện bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới*. Hà Nội.
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. (2013). *Thông tư số 41/2013/TT-BNNPTNT Hướng dẫn thực hiện bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới*. Hà Nội.
- Nguyễn Văn Hùng. (2015). *Xây dựng nông thôn mới trong phát triển kinh tế - xã hội ở tỉnh Bắc Ninh*. Luận án tiến sĩ kinh tế, Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.
- Thủ tướng Chính phủ. (2010). *Quyết định số 800/QĐ-TTg Phê duyệt chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 – 2020*. Hà Nội.
- Trung tâm nghiên cứu phát triển giao thông vận tải. (2013). *Điều chỉnh quy hoạch tổng thể giao thông vận tải tỉnh Cà Mau đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030*. TPHCM.
- Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau. (2015). *Kết quả rà soát 19 tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2011 - 2015 kế hoạch thực hiện đến năm 2020 của tỉnh Cà Mau*. Cà Mau.
- Văn phòng điều phối xây dựng nông thôn mới (2015). *Báo cáo tổng kết Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Cà Mau giai đoạn 2011 – 2015*. Cà Mau.

**Phụ lục 1. Xếp hạng các địa phương**  
**có tỉ lệ xã hoàn thành tiêu chí xây dựng nông thôn mới trên tổng số xã**

Quy hoạch	Giao thông	Thủy lợi	Điện	Trường học	Cơ sở VCVH	Chợ NT	Bưu điện	Nhà ở dân cư	Thu nhập	Hộ nghèo	TLLĐ CVLTX	HT TCSX	Giáo dục	Y tế	Văn hóa
Đàm Dơi (100%)	TP. Cà Mau (57,1%)	Phú Tân (100%)	TP. Cà Mau (100%)	TP. Cà Mau (85,7%)	Thới Bình (90,9%)	TP. Cà Mau (100%)	Thới Bình (100%)	TP. Cà Mau (100%)	TP. Cà Mau (100%)	Thới Bình (100%)	TP. Cà Mau (100%)	Trần Văn Thời (100%)	Trần Văn Thời (100%)	Cái Nước (100%)	TP. Cà Mau (100%)
Thới Bình (100%)	U Minh (42,6%)	TP. Cà Mau (100%)	Trần Văn Thời (100%)	Năm Căn (42,6%)	TP. Cà Mau (57,1%)	Đàm Dơi (80%)	Phú Tân (100%)	Thới Bình (100%)	Phú Tân (100%)	TP. Cà Mau (100%)	U Minh (100%)	Phú Tân (100%)	Cái Nước (100%)	U Minh (100%)	Phú Tân (100%)
Trần Văn Thời (100%)	Phú Tân (37,5%)	U Minh (100%)	Phú Tân (100%)	Phú Tân (37,5%)	Phú Tân (50%)	Cái Nước (80%)	TP. Cà Mau (100%)	Trần Văn Thời (90,9%)	Năm Căn (100%)	Cái Nước (100%)	Ngọc Hiển (100%)	U Minh (100%)	TP. Cà Mau (100%)	Đàm Dơi (100%)	Thới Bình (54,5%)
Cái Nước (100%)	Năm Căn (28,6%)	Ngọc Hiển (100%)	Năm Căn (100%)	Ngọc Hiển (33,3%)	Năm Căn (42,6%)	Phú Tân (75%)	U Minh (100%)	Cái Nước (90%)	Cái Nước (70%)	Phú Tân (100%)	Đàm Dơi (100%)	TP. Cà Mau (100%)	U Minh (100%)	Trần Văn Thời (100%)	Cái Nước (30%)
Phú Tân (100%)	Cái Nước (20%)	Đàm Dơi (100%)	Ngọc Hiên (100%)	U Minh (28,6%)	U Minh (28,6%)	Năm Căn (71,4%)	Đàm Dơi (100%)	Đàm Dơi (66,7%)	Ngọc Hiên (66,7%)	Năm Căn (85,7%)	Thới Bình (100%)	Thới Bình (90,9%)	Ngọc Hiên (100%)	Phú Tân (100%)	U Minh (28,6%)
TP. Cà Mau (100%)	Thới Bình (18,2%)	Thới Bình (100%)	U Minh (85,7%)	Đàm Dơi (20%)	Cái Nước (20%)	Thới Bình (63,6%)	Trần Văn Thời (100%)	Phú Tân (62,5%)	Đàm Dơi (46,7%)	Trần Văn Thời (81,8%)	Cái Nước (100%)	Cái Nước (90,9%)	Đàm Dơi (100%)	TP. Cà Mau (100%)	Năm Căn (28,6%)
U Minh (100%)	Đàm Dơi (13,3%)	Trần Văn Thời (100%)	Đàm Dơi (80%)	Cái Nước (20%)	Trần Văn Thời (18,2%)	Trần Văn Thời (54,5%)	Cái Nước (100%)	U Minh (57,1%)	Thới Bình (45,5%)	Đàm Dơi (66,7%)	Phú Tân (100%)	Đàm Dơi (80%)	Phú Tân (100%)	Năm Căn (100%)	Trần Văn Thời (27,3%)
Năm Căn (100%)	Trần Văn Thời (9,1%)	Năm Căn (100%)	Thới Bình (63,6%)	Thới Bình (18,2%)	Đàm Dơi (13,3%)	U Minh (42,6%)	Năm Căn (100%)	Năm Căn (57,1%)	Trần Văn Thời (36,4%)	Ngọc Hiển (50%)	Trần Văn Thời (90,9%)	Năm Căn (71,4%)	Năm Căn (100%)	Ngọc Hiên (100%)	Đàm Dơi (13,3%)
Ngọc Hiên (100%)	Ngọc Hiên (0%)	Cái Nước (40%)	Cái Nước (50%)	Trần Văn Thời (0%)	Ngọc Hiên (0%)	Ngọc Hiên (33,3%)	Ngọc Hiên (100%)	Ngọc Hiên (50%)	U Minh (28,6%)	U Minh (28,6%)	Năm Căn (85,7%)	Ngọc Hiên (66,7%)	Thới Bình (90,9%)	Thới Bình (90,9%)	Ngọc Hiên (0%)

\*Xếp theo thứ tự ưu tiên sau:

- Tỉ lệ xã đạt tiêu chí trên tổng số xã của địa phương từ cao xuống thấp;

- Nếu tỉ lệ bằng nhau, địa phương hoàn thành tiêu chí trước xếp trên;

- Nếu cùng mốc thời gian, địa phương có số lượng đơn vị hành chính cấp xã nhiều hơn xếp trên.